PHỤ LỤC 4

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT LỰA CHỌN SGK THEO THÔNG TƯ 27/2023/TT-BGDĐT

I. Quy trình lựa chọn SGK

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu cụ thể	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	**Đối với nhà trường/trung tâm, tổ/nhóm chuyên môn**				
1	Thành lập Hội đồng lựa chọn SGK (gọi tắt là Hội đồng).	Số lượng, cơ cấu, thành phần Hội đồng theo Điều 4 của Thông tư 27/2023/TT-BGDĐT: - CSGD trên 10 lớp: 11 người, dưới 10 lớp 5 người; - Thành phần: Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu, TTCM/NTCM, đại diện GV, đại diện Ban đại diện CMHS; - Cơ cấu: Chủ tịch HĐ (Người đứng đầu/cấp phó người đứng đầu); Phó CT(cấp phó người đứng đầu/TTCM); Thư kí (thuộc thành viên Hội đồng)	Cơ sở giáo dục	Khi có Quyết định phê duyệt Danh mục SGK của Bộ GDĐT theo năm học. **(28/02/2024)**	Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn SGK *(Biểu số* 1)
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK; phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng.	- Kế hoạch phải có căn cứ; mục đích yêu cầu, nội dung kế hoạch cụ thể (công việc, thời gian, người thực hiện...) - Phân công nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng bằng văn bản;	Hội đồng lựa chọn SGK	Sau khi thành lập Hội đồng lựa chọn SGK. **(28/02/2024)**	Kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK của Hội đồng *(Biểu số 2)*
3	Xây dựng Kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK từng môn học, báo cáo người đứng đầu.	Kế hoạch phải có căn cứ; mục đích yêu cầu, nội dung kế hoạch cụ thể (công việc, thời gian, người thực hiện.), bám sát kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK của Hội đồng lựa chọn SGK.	Tổ/nhóm chuyên môn*(Tổ trưởng chuyên môn)	Sau khi có Kế hoạch của Hội đồng và tiêu chí lựa chọn SGK. **(29/02/2024)**	Kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK của tổ chuyên môn *(Biểu số* 3).
4	Nghiên cứu, viết phiếu nhận xét, đánh giá SGK/môn học	- Nhận xét, đánh giá tất cả SGK thuộc danh mục SGK được Bộ GDĐT phê duyệt;	Toàn bộ giáo viên môn học (biên chế, hợp đồng, biệt phái, thỉnh	Sau khi có Kế hoạch lựa chọn SGK của	Phiếu nhận xét, đánh giá SGK *(Biểu số* 4).

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu cụ thể	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		- 01 phiếu nhận xét/bộ sách/giáo viên của tổ/nhóm chuyên môn (Số lượng bộ sách của mỗi môn học căn cứ vào các Quyết định phê duyệt danh mục SGK của BGD). - Nội dung nhận xét phù hợp với các tiêu chí lựa chọn SGK do UBND tỉnh ban hành	giảng, dạy liên trường)	tổ/nhóm chuyên môn và tiêu chí lựa chọn SGK Trước 20 ngày phiên họp đầu tiên của tổ/nhóm chuyên môn **Viết phiếu ngày 19,20,21/3/2024**	
5	Lựa chọn SGK môn học	Tổ/nhóm chuyên môn họp, thảo luận, bỏ phiếu lựa chọn 01 SGK/môn học. Nguyên tắc lựa chọn theo điểm d khoản 2 Điều 7 Thông tư 27/2023/TT-BGDĐT. * Trường hợp chỉ có 01 SGK được Bộ trưởng BGDĐT phê duyệt thì tổ chuyên môn lựa chọn SGK trong QĐ, không cần bỏ phiếu (Không cần Phiếu lựa chọn SGK của giáo viên tại tổ/nhóm chuyên môn *(Biểu số 6)* Biên bản kiểm phiếu *(Biểu số* 7).)	Toàn bộ giáo viên môn học	(Phiên họp đầu tiên của tổ/nhóm chuyên môn). **(22,23,25,26,27/ 03/2024)**	Biên bản họp lựa chọn SGK của tổ/nhóm chuyên môn *(Biểu số* 5); Phiếu lựa chọn SGK của giáo viên tại tổ/nhóm chuyên môn *(Biểu số 6*) Biên bản kiểm phiếu *(Biểu số* 7).
6	Tổng hợp kết quả lựa chọn SGK; lập danh mục SGK môn học; báo cáo điều chỉnh bổ sung danh mục SGK đã phê duyệt.	- Thống nhất với nhận xét, đánh giá trong Biên bản họp tổ/nhóm, Biên bản kiểm phiếu; Kết quả kiểm phiếu môn học tại tổ/nhóm chuyên môn; - Chỉ có 01 SGK/môn học. -Tổ/nhóm chuyên môn không điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đang thực hiện cũng phải có BC và ghi rõ không điều chỉnh, bổ sung.	Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn, người lập danh mục SGK môn học.	Sau khi các giáo viên môn học trong tổ/nhóm chuyên môn đã bỏ phiếu lựa chọn **(27/03/2024)**	Danh mục SGK được lựa chọn của tổ/nhóm chuyên môn *(Biểu số* 8).

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu cụ thể	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7	- Tổ chức thẩm định BB các cuộc họp tổ/nhóm chuyên môn; các phiếu nhận xét, đánh giá SGK của GV; danh mục SGK do các tổ/nhóm chuyên môn lựa chọn; - Tổng hợp kết quả lựa chọn SGK của các tổ/nhóm chuyên môn.	Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ của Hội đồng theo Điều 4, 5,6 Thông tư 27/2023/TT-BGDĐT), Hội đồng cần chú ý: - Xây dựng Kế hoạch (Chương trình) làm việc của Hội đồng; - Có văn bản báo cáo vắng mặt của thành viên Hội đồng được Chủ tịch đồng ý (nếu có); - có Biên bản họp Hội đồng lựa chọn SGK.	Các thành viên Hội đồng lựa chọn SGK.	Sau khi các tổ chuyên môn đã lập danh mục SGK môn học. **(28,29/03/2024)**	Biên bản họp Hội đồng lựa chọn SGK *(Biểu số 9).*
8	Đề xuất với người đứng đầu danh mục SGK đã được các tổ/nhóm chuyên môn lựa chọn.	- Đề xuất với người đứng đầu danh mục SGK đã được các tổ/nhóm chuyên môn lựa chọn sau khi đã thẩm định đạt yêu cầu theo quy định tại Thông tư 27.2023; - Danh mục SGK được lựa chọn của trường/trung tâm (dự thảo phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh) *(Biểu số 10C, bản mềm, dạng Word)* phải đặt tên file theo quy định tại Công văn hướng dẫn.	Các thành viên Hội đồng lựa chọn SGK.	Sau khi hồ sơ lựa chọn SGK của tổ/nhóm chuyên môn được thẩm định đạt yêu cầu. **(29/03/2024)**	- Đề xuất Danh mục SGK được lựa chọn của Hội đồng *(Biểu số 10A);* - Danh mục SGK được lựa chọn của trường/trung tâm *(Biểu số 10B);* - Danh mục SGK được lựa chọn của trường/trung tâm (dự thảo phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh) *(Biểu số 10C, bản mềm, dạng Word).*
9	Lập hồ sơ lựa chọn SGK gửi về Phòng GDĐT (trường Tiểu học/THcS), Sở GDĐT (trường THPT, trung tâm GDTX)	- Hồ sơ lựa chọn SGK theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư 27/2023/TT-BGDĐT, 1 bộ gồm các văn bản: *Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn SGK; Biên bản họp Hội đồng lựa chọn SGK; Danh mục SGK được lựa chọn của CSGD.* - Số lượng Hồ sơ: + Đối với các trường Tiểu học/THCS: gồm 03 bộ (01 bộ gửi Phòng GDĐT; 01 bộ gửi Sở GDĐT; 01 bộ gửi UBND tỉnh); + Đối với các trường THPT: gồm	Cơ sở giáo dục	Trước 30/3 hằng năm **(30/03/2024)**	Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn SGK *(Biểu số 1*); Biên bản họp Hội đồng lựa chọn SGK *(Biểu số* 9); Danh mục SGK được lựa chọn của CSGD *(Biểu số 10B).*

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu cụ thể	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		02 bộ (01 bộ gửi Sở GDĐT và 01 bộ gửi UBND tỉnh).			
10	Báo cáo điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK của năm học đang thực hiện SGK gửi về Phòng GDĐT (cấp tiểu học và THCS), Sở GDĐT (THPT, GDTX)** .	Nhà trường/trung tâm không điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã phê duyệt cũng phải có BC và ghi rõ không điều chỉnh, bổ sung.	Cơ sở giáo dục (Hiệu trưởng/ Giám đốc, người lập báo cáo).	Trước 30/3 hằng năm.	Báo cáo kết quả điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK *(Biểu số 11)*.

**Tổ/nhóm chuyên môn: theo từng môn học. Riêng Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp gồm toàn bộ giáo viên của nhà trường tham gia giảng dạy.*

***Việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã được phê duyệt thực hiện theo quy trình lựa chọn SGK quy định tại Thông tư 27/2023/TT-BGDĐT.*

II. Hồ sơ lựa chọn SGK

STT	Tên văn bản, Biểu mẫu	Địa chỉ lưu hồ sơ					Ghi chú
		UBND tỉnh	Sở GDĐT	Phòng GDĐT	Trường/ trung tâm (Hội đồng lựa chọn SGK)	Tổ/nhóm chuyên môn	
1	**Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn**						
1.1	Thông tư chọn SGK; Công văn hướng dẫn; Quyết định phê duyệt danh mục SGK của Bộ GDĐT.		x	x	x	x	
1.2	Quyết định tiêu chí lựa chọn SGK; Quyết định phê duyệt danh mục lựa chọn SGK của UBND tỉnh.		x	x	x	x	
1.3	Kế hoạch, CV hướng dẫn lựa chọn SGK của Sở GDĐT		x	x	x	x	
1.4	Kế hoạch, CV hướng dẫn lựa chọn SGK của Phòng GDĐT			x	x	x	Các trường Tiểu học/THCS lưu Kế hoạch, CV hướng dẫn của Phòng GDĐT
2	**Hồ sơ Trường/Trung tâm, Tổ/nhóm CM ban hành**						
2.1	Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn SGK *(Biểu số 1,* Hiệu trưởng/ Giám đốc kí).	x	x	x	x		Quyết định của các trường THPT/trung tâm không phải lưu tại Phòng GDĐT
2.2	Kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK của Hội đồng *(Biểu số 2,* Chủ tịch Hội đồng kí).				x	x	
2.3	2.3.1. Phân công nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng; 2.3.2. Kế hoạch (Chương trình) làm việc của Hội đồng; 2.2.4. Văn bản báo cáo vắng mặt của thành viên Hội đồng được Chủ tịch đồng ý (nếu có).				x		
2.4	Kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK của tổ /nhóm chuyên môn *(Biểu số 3,* Tổ				x	x	

STT	Tên văn bản, Biểu mẫu	Địa chỉ lưu hồ sơ					Ghi chú
		UBND tỉnh	Sở GDĐT	Phòng GDĐT	Trường/ trung tâm (Hội đồng lựa chọn SGK)	Tổ/nhóm chuyên môn	
	trưởng/nhóm trưởng chuyên môn kí, có xác nhận của người đứng đầu csgd.)						
2.5	Phiếu nhận xét, đánh giá SGK *(Biểu số* 4; giáo viên nhận xét, đánh giá SGK môn học kí)				x	x	- Nhận xét, đánh giá tất cả SGK thuộc danh mục SGK được Bộ GDĐT phê duyệt; - 01 phiếu nhận xét/bộ sách/giáo viên của tổ/nhóm chuyên môn (Số lượng bộ sách của mỗi môn học căn cứ vào các Quyết định phê duyệt danh mục SGK của BGD). - Nội dung nhận xét phù hợp với các tiêu chí lựa chọn SGK do UBND tỉnh ban hành
2.6	Biên bản họp lựa chọn SGK của tổ/nhóm chuyên môn *(Biểu số 5,* tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn và người lập biên bản kí);				x	x	Trong Biên bản ghi đầy đủ, cụ thể ý kiến nhận xét, đánh giá SGK của các giáo viên môn học tham gia lựa chọn (Ví dụ: Đ/c A nhận xét bộ sách Cánh Diều/Chân trời sáng tạo...)
2.7	Phiếu lựa chọn SGK của giáo viên tại tổ/nhóm chuyên môn *(Biểu số 6)*				x	x	- Kết quả lựa chọn trên các phiếu phải phù hợp với nhận xét, đánh giá SGK trong Biên bản họp tổ/nhóm chuyên môn; - Được niêm phong trong bì.
2.8	Biên bản kiểm phiếu *(Biểu số* 7, các thành viên tổ kiểm phiếu kí.)				x	x	Thống nhất với kết quả trên Phiếu lựa chọn của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn.
2.9	2.9.1. Danh mục SGK được lựa chọn của tổ/nhóm chuyên môn *(Biểu số 8,* Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn				x	x	- Thống nhất với nhận xét, đánh giá trong Biên bản họp tổ/nhóm, Biên bản kiểm phiếu; Kết quả kiểm

STT	Tên văn bản, Biểu mẫu	Địa chỉ lưu hồ sơ					Ghi chú
		UBND tỉnh	**Sở GDĐT**	**Phòng GDĐT**	**Trường/ trung tâm (Hội đồng lựa chọn SGK)**	**Tổ/nhóm chuyên môn**	
	và người lập danh mục SGK kí); 2.9.2. Báo cáo kết quả điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã phê duyệt của tổ/nhóm chuyên môn						phiếu môn học tại tổ/nhóm chuyên môn; - Chỉ có 01 SGK/môn học. - Tổ/nhóm chuyên môn không điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đang thực hiện cũng phải có BC và ghi rõ không điều chỉnh, bổ sung.
2.10	Biên bản họp Hội đồng lựa chọn SGK của trường/trung tâm (*Biểu số 9,* Chủ tịch và Thư kí Hội đồng kí.)	x	x	x	x		- Gồm các nội dung: nhận xét, đánh giá về việc tổ chức lựa chọn SGK của các tổ/nhóm chuyên môn; kết quả bỏ phiếu; danh mục SGK được lựa chọn của các tổ/nhóm chuyên môn
2.11	2.11.1. Đề xuất Danh mục SGK được lựa chọn của Hội đồng *(Biểu số 10A* các thành viên Hội đồng kí); 2.11.2. Danh mục SGK được lựa chọn của trường/trung tâm *(Biểu số 10B*; người lập và Hiệu trưởng/Giám đốc *kí);* 2.11.3. Danh mục SGK được lựa chọn của trường/trung tâm (dự thảo Phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh *(Biểu số 10C)(bản mềm, dạng Word).*	x	x	x	x		- Thống nhất với Biên bản họp Hội đồng lựa chọn SGK - Danh mục SGK được lựa chọn của trường/trung tâm kèm theo (dự thảo Phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh *(Biểu số 10C)(bản mềm, dạng Word)* phải đặt tên file theo quy định tại Công văn hướng dẫn.
2.12	Báo cáo kết quả điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã phê duyệt của trường/trung tâm *(Biểu số 11).* người lập, Hiệu trưởng/Giám đốc kí.		x	x	x		Nhà trường/trung tâm không điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã phê duyệt cũng phải có BC và ghi rõ không điều chỉnh, bổ sung.
3	**Hồ sơ Phòng GDĐT ban hành**						

STT	Tên văn bản, Biểu mẫu	Địa chỉ lưu hồ sơ					Ghi chú
		UBND tỉnh	**Sở GDĐT**	**Phòng GDĐT**	**Trường/ trung tâm (Hội đồng lựa chọn SGK)**	**Tổ/nhóm chuyên môn**	
3.1	Quyết định thành lập tổ thẩm định (Lãnh đạo phòng GDĐT kí)			x			Thẩm định hồ sơ lựa chọn SGK các trường Tiểu học/THCS
3.2	Biên bản thẩm định Hồ sơ lựa chọn SGK của các CSGD *(Biểu số 12* Tổ trưởng tổ thẩm định, các thành viên tổ thẩm định *kí)*	x	x	x			
3.3	Báo cáo kết quả thẩm định và danh mục SGK, báo cáo điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã phê duyệt *(Biểu số 13,* Trưởng phòng GDĐT, người lập báo cáo kí.)	x	x	x			
3.4	Tổng hợp Danh mục SGK được lựa chọn của các trường Tiểu học/THCS thuộc phạm vi quản lý *((Biểu số 14A/14B)(bản mềm, dạng Excel).*		x	x			
3.5	Danh mục SGK được lựa chọn của từng trường Tiểu học/THCS thuộc phạm vi quản lý (dự thảo Phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh *(Biểu số 15)(bản mềm, dạng Word).*		x	x			
4	**Hồ sơ Sở GDĐT ban hành**						
4.1	Quyết định thành lập tô thẩm định		x				Thẩm định hồ sơ lựa chọn SGK các trường THPT/trung tâm
4.2	Biên bản thẩm định Hồ sơ lựa chọn SGK của các CSGD *(Biểu số 12,* Tổ trưởng tổ thẩm định, các thành viên tổ thẩm định kí). Biên bản rà soát Báo cáo kết quả	x	x				

STT	Tên văn bản, Biểu mẫu	Địa chỉ lưu hồ sơ					Ghi chú
		UBND tỉnh	Sở GDĐT	Phòng GDĐT	Trường/ trung tâm (Hội đồng lựa chọn SGK)	Tổ/nhóm chuyên môn	
	thẩm định và danh mục SGK, báo cáo điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã phê duyệt của các Phòng GDĐT^Tổ trưởng tổ thẩm định, các thành viên tổ thẩm định kí).						
4.3	Báo cáo kết quả thẩm định và danh mục SGK, báo cáo điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã phê duyệt *(Biểu số 13,* Tổ trưởng tổ thẩm định, các thành viên tổ thẩm định kí).)	x	x				
4.4	Tờ trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục lựa chọn SGK của các cơ sở giáo dục	x	x				
4.5	Thông báo danh mục SGK được UBND tỉnh phê duyệt và hướng dẫn sử dụng SGK.		x	x	x		
4.6	Báo cáo Bộ GDĐT về danh mục SGK được lựa chọn.	x	x				